12/24/24, 9:30 PM Notes - Evernote

JavaScript Basics

Date: 24/12/2024

Topic	Subject
JavaScript Basics	

Essential Questions:

Main Ideas	Notes
1. JS là gì?	1. JS là gì?
Các cách nhúng JS? Quy ước đặt tên	 JavaScript (JS) là ngôn ngữ lập trình kịch bản phía client, thường được sử dụng để phát triển giao diện web. Chức năng: Thêm tương tác, xử lý sự kiện, làm việc với DOM, kết nối API. Chạy trên trình duyệt (client-side) hoặc máy chủ (server-side với Node.js).
4. Các cách để viết chú thích trong JS?	
5. 1 số phương pháp debug? trả	2. Các cách nhúng JS:

12/24/24, 9:30 PM Notes - Evernote

lời bằng cornell note

Inline: Sử dụng thuộc tính onclick, onload, v.v. trực tiếp trong HTML tag.

- Internal: Viết mã JavaScript trong thẻ <script> trong file HTML.
- External: Tách mã JS ra file riêng (.js) và sử dụng thẻ <script> với thuộc tính src.

3. Quy ước đặt tên:

- Sử dụng camelCase: myVariable, doSomething.
- Tránh ký tự đặc biệt và khoảng trắng.
- Tên biến/ hàm có ý nghĩa.
- Hằng số: Sử dụng UPPERCASE với dấu gạch dưới _: MAX_LIMIT.

4. Các cách để viết chú thích trong JS:

- Một dòng: Sử dụng //
- Nhiều dòng: Sử dụng /* ... */

5. Một số phương pháp debug:

- console.log(): Ghi thông tin ra console để kiểm tra giá trị.
- Debugger keyword: Tạm dừng mã khi gặp lệnh debugger; .
- Browser DevTools: Sử dụng công cụ Developer Tools của trình duyệt để kiểm tra mã, breakpoint, call stack.
- Error Messages: Xem lỗi từ console để hiểu vấn đề.
- Linting: Dùng ESLint để phát hiện lỗi cú pháp, coding style.

Summary

JavaScript là ngôn ngữ lập trình mạnh mẽ cho web. Các cách nhúng bao gồm inline, internal, external. Quy ước đặt tên tuân thủ camelCase và UPPERCASE cho hằng. Để chú thích, dùng // hoặc /* ... */ . Các phương pháp debug gồm console.log(), debugger, DevTools, và linting giúp xác định lỗi nhanh chóng.

12/24/24, 9:30 PM Notes - Evernote